

CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG ĐAN MẠCH

PGS.TS Nguyễn Hữu Hải
Học viện Hành chính quốc gia

1. Tổ chức chính quyền địa phương Đan Mạch

Thiết chế chính trị ở Đan Mạch được thay đổi qua các thời kỳ theo những điểm mốc lịch sử sau: Từ 1661-1848, xã hội Đan Mạch được duy trì bởi chế độ quân chủ chuyên chế, đến 1849 đã có Hiến pháp đầu tiên về xây dựng một xã hội pháp quyền. Năm 1915 có pháp luật về tự do bình đẳng, trong đó người phụ nữ có quyền đi bầu cử. Hiến pháp năm 1849 được sửa lại vào năm 1953 theo hướng bỏ hệ thống lưỡng Viện để thành lập một cơ quan lập pháp là Quốc hội với sự tham gia của thành viên các đảng phái chính trị (Hiện có 175 thành viên của 9 đảng phái chính trị và 4 đại diện cho đảo Greenland và quần đảo Faroes, trong đó Đảng Xã hội dân chủ và Tự do chiếm đa số ghế) theo nhiệm kỳ hoạt động 4 năm. Hiện Đan Mạch đang duy trì chế độ Quân chủ lập hiến với người đứng đầu quốc gia là Vua-Nữ hoàng Magrethe II. Nữ hoàng chỉ định Thủ

tướng chính phủ và chấp thuận nội các do Thủ tướng trình. Chính phủ Đan Mạch hiện nay là Chính phủ liên hiệp của hai phái hữu chính trị là Đảng Tự do và Đảng Bảo thủ.

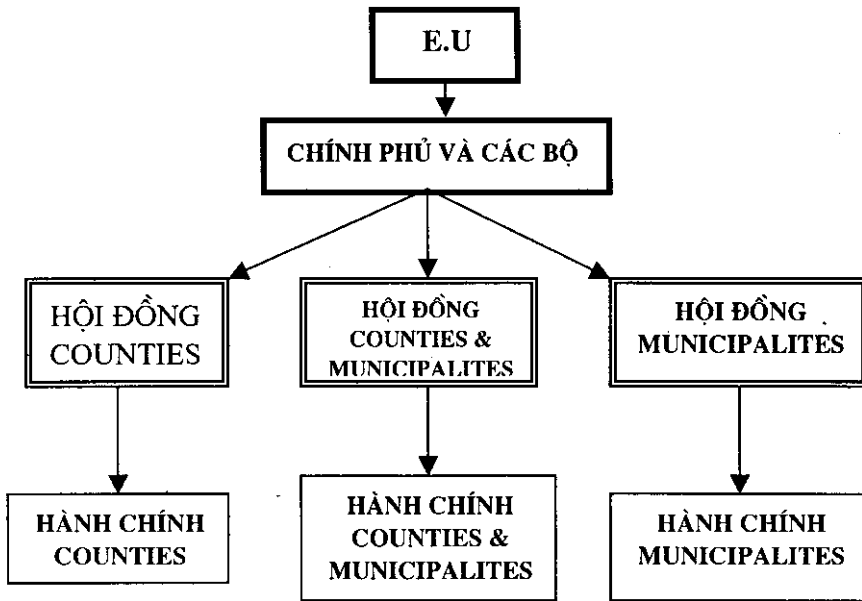
Do là thành viên của Liên minh Châu Âu từ năm 1973 nên thiết chế chính trị của Đan Mạch cũng bị ảnh hưởng bởi những nguyên tắc hoạt động chung của Khối. Điều này có thể thấy được qua cấu trúc hệ thống hành chính công Đan Mạch. Trong hệ thống này người ta coi Ủy ban Liên minh Châu Âu là cấp trên tối cao của hành chính quốc gia. (Sơ đồ 2.1)

Hệ thống hành chính địa phương Đan Mạch bao gồm 13 tổ chức chính quyền vùng (counties), 269 tổ chức chính quyền cơ sở (municipalities) và 3 tổ chức chính quyền thành phố lớn (Copenhagen, Frederiksberg và Bornholm). Các chính quyền địa phương Đan Mạch được tổ chức song song để cùng phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà

nước trên địa bàn theo nguyên tắc “Không có công việc nào bị quản lý đến 2 lần”. Mỗi chính quyền vùng hay cơ sở đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong hoạt động quản lý công và bình đẳng với nhau trước pháp luật chung của Nhà nước. Để nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực, từ năm

1960 Quốc hội Đan Mạch đã ban hành Luật về Cải cách khu vực công nhằm xoá bỏ các cơ quan nhà nước đóng ở địa phương, đồng thời tăng cường trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn cho chính quyền địa phương (đảm nhận trên 65% khối lượng nhiệm vụ công) trong hành chính công và dịch vụ công.

Sơ đồ 2.1 Cấu trúc bộ máy hành chính công Đan Mạch



Theo luật tổ chức chính quyền địa phương, mỗi cấp chính quyền được cấu tạo bởi hai hệ thống gồm cơ quan dân cử (hệ thống chính trị) và cơ quan hành chính theo sơ đồ sau. (Sơ đồ 2.2).

Hệ thống chính trị của chính quyền địa phương bao gồm Hội đồng và các ban của Hội đồng. Hội đồng Chính quyền địa phương được bầu trực tiếp ở các khu vực dân cư theo nhiệm kỳ 4 năm vào ngày thứ 3 của tuần thứ

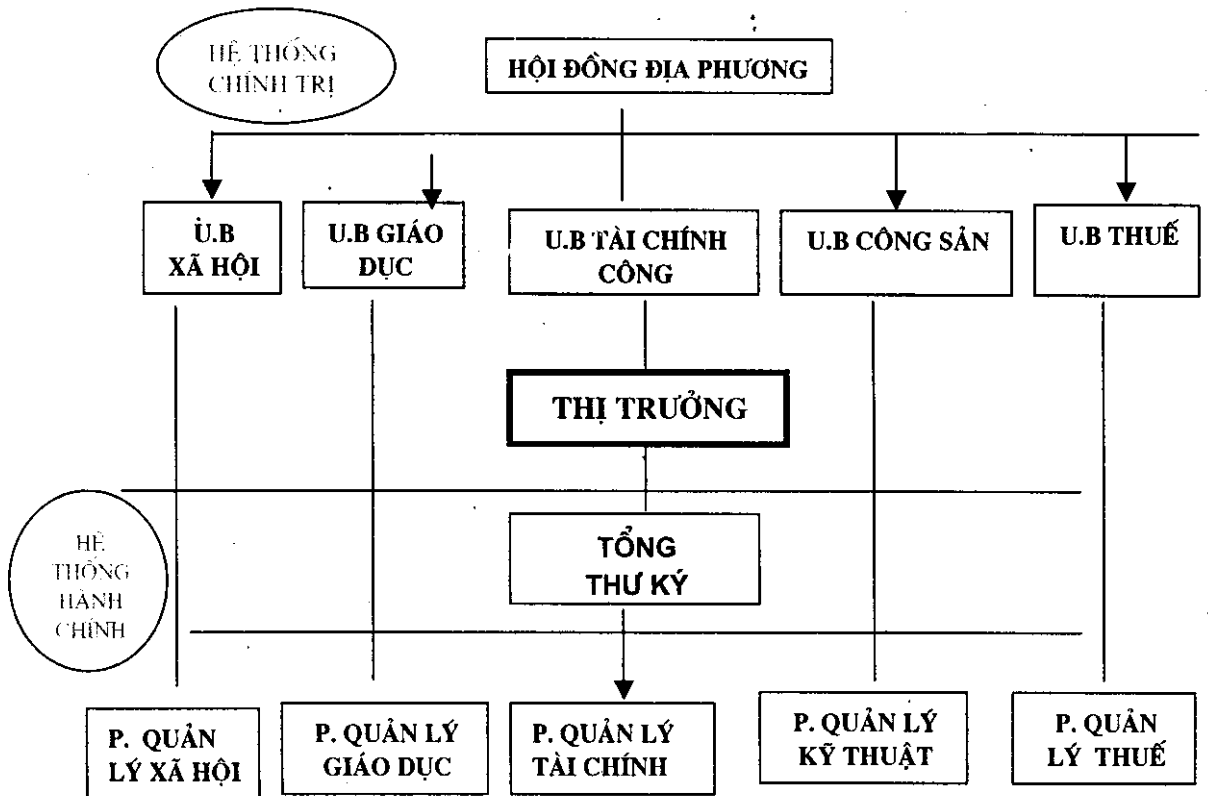
3 tháng 11 ở nhiệm kỳ mới. Tùy theo dân số mỗi địa bàn mà số lượng thành viên Hội đồng địa phương có thể được bầu từ 7-31 uỷ viên (Thông thường có từ 13-15 hoặc 17 uỷ viên). Uỷ viên Hội đồng đều là những đại biểu của các đảng phái ở địa phương. Hội đồng bầu ra Thị trưởng, vừa là chủ tịch Hội đồng vừa là người đứng đầu bộ máy hành chính của địa phương. Thị trưởng làm việc chuyên trách và do Nhà nước qui định về

chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tiền lương. Tổng Thư ký là người giúp Thị trưởng điều hành bộ máy hành chính địa phương do Hội đồng thuê theo nguyên tắc thoả thuận.

Hệ thống hành chính được chia thành bộ phận quản lý công và dịch vụ công. Chẳng hạn, phòng Quản lý kỹ thuật của chính quyền

địa phương Vejle có bộ phận hành chính công để quản lý toàn bộ các hoạt động có liên quan đến kỹ thuật công nghệ trên địa bàn và các dịch vụ công sửa chữa khẩn cấp, thiết kế Internet, xây dựng, kế hoạch, môi trường, xử lý rác và chất thải, công viên và cây xanh, đường giao thông, cấp thoát nước.

Sơ đồ 2.2 : CƠ CẤU CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG ĐAN MẠCH



Nhân sự tham gia trong hệ thống chính quyền địa phương Đan Mạch thường có khoảng 25% là công chức được trả lương một cách ổn định, số còn lại là người được thuê từ bên ngoài theo hợp đồng có thời hạn. Số

lượng nhân sự trong bộ máy chính quyền địa phương do Hội đồng các địa phương quyết định tùy theo yêu cầu công việc trong mỗi thời kỳ một cách mềm dẻo, linh hoạt. Để thực hiện nhiệm vụ quản lý công và dịch vụ

công trên địa bàn, các chính quyền địa phương cũng phải cân đến một lực lượng nhân sự khá lớn. Ví dụ, năm 2004 chính quyền vùng Aarhus có tới 20.196 người tham gia làm việc trong các lĩnh vực: y tá, hộ lý 4.603 người, trông trẻ nhỏ 2.186 người, giáo viên phổ thông trung học 1.124 người, bác sĩ chuyên khoa 841 người, bác sĩ đa khoa 517 người, 302 bác sĩ nha khoa, 314 bác sĩ vật lý trị liệu, 68 bác sĩ tâm lý, 34 bác sĩ xương, nghiên cứu viên 763 người, giáo viên dạy nghề 368 người v.v.

2. Hoạt động của chính quyền địa phương Đan Mạch

Từ Hiến pháp 1849 đã qui định chính quyền địa phương Đan Mạch hoạt động theo nguyên tắc “*tự quyền dân chủ một cách độc lập theo pháp luật dưới sự giám sát của Nhà nước*”. Trải qua các thời kỳ lịch sử, phương châm của những cuộc cải cách chính quyền địa phương Đan Mạch vẫn theo hướng “*chính quyền phúc lợi*”, luôn chăm lo giải quyết những công việc liên quan đến đời sống công dân ở địa phương, trừ những công việc nào không thể thực hiện được mới chuyển cho cấp Nhà nước. Nhà nước giải quyết những công việc liên quan chung đến đời sống cộng đồng như: Hoạch định chính sách phát triển kinh tế, an ninh, đối ngoại; Bảo vệ nền quốc phòng; Xây dựng và duy trì cảnh sát, toà án xét xử và nhà tù; Xuất nhập khẩu; Bưu chính viễn thông; hải quan; Giao thông quốc gia; Giới thiệu việc làm; Đào tạo

đại học và dạy nghề; Thu thuế; Kiểm tra an toàn thực phẩm.

Ngay trong hệ thống chính quyền địa phương, việc xác định nhiệm vụ cho chính quyền vùng và cơ sở cũng tuân theo nguyên tắc ưu tiên cho cơ sở. Nghĩa là chính quyền cơ sở thực hiện phần lớn những công việc thuộc phạm vi địa phương, phục vụ ích lợi thiết thực cho đời sống công dân và phải phù hợp với các nguồn nhân lực, vật lực và tài lực của cơ sở. Thực tế khảo sát chính quyền cơ sở Vejle tháng 10/2004 cho thấy, họ làm các công việc đảm bảo phúc lợi xã hội tại chỗ như: dịch vụ y tế gia đình, chăm sóc người già, trông giữ trẻ em tại trường, nha khoa cho trẻ, trợ cấp cho các gia đình và cá nhân khó khăn, bồi dưỡng tay nghề và tạo việc làm cho người thất nghiệp, giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, thư viện công cộng, giải trí và các hoạt động văn hoá khác, phân loại và xử lý rác thải, nước thải, cấp giấy phép và thành tra xây dựng, kiểm soát môi trường trong các trang trại và các nhà máy nhỏ, cung cấp điện nước và khí đốt, dịch vụ cứu hoả, đường giao thông nội bộ và vận chuyển hành khách trong địa phương, thu thuế của cá nhân và tổ chức trên địa bàn.

Những công việc phức tạp, liên quan đến nhiều địa phương và đòi hỏi những nguồn lực lớn thì giao cho chính quyền vùng đảm nhận. Khảo sát chính quyền vùng Aarhus tháng 10/2004 cho thấy, họ thực hiện những nhiệm vụ: qui hoạch phát triển vùng, quản lý các

bệnh viện, bảo hiểm y tế cho người dân, giáo dục phổ thông trung học trở lên, đào tạo cho người lớn, chăm sóc người khuyết tật về cả thể chất và tinh thần, quản lý nhà văn hoá và bảo tàng trên vùng, kiểm soát môi trường ở các nhà máy lớn, xây dựng các tuyến đường chính và vận chuyển khách liên cơ sở, quản lý các con sông và cánh rừng trong phạm vi vùng. Khi có những dịch vụ giống nhau của cả vùng và cơ sở thì người dân có thể phân biệt qua hình thức, màu sắc. Ví dụ xe buýt của vùng có màu xanh, còn của cơ sở có màu vàng.

Nhiệm vụ quản lý công của các chính quyền địa phương đều phải thực hiện theo luật định thông qua số nhân sự hành chính trong biên chế (25%) như qui hoạch phát triển vùng hay thành phố, tiếp dân, “hộp chợ thông tin”, quản lý thông tin của chính quyền, quản lý môi trường tại các khu dân cư và sản xuất, cấp phép xây dựng hay sử dụng tài nguyên môi trường v.v. Các công việc dịch vụ công do Hội đồng Địa phương quyết định và các cơ quan hành chính địa phương tổ chức thực hiện. Hội đồng quyết định những định hướng phát triển tổng thể, giao Ban Tài chính cân đối với nguồn lực huy động rồi chuyển cho các ban của Hội đồng xây dựng kế hoạch mục tiêu và nguồn lực, sau đó giao cho các phòng chuyên môn của hệ thống hành chính tổ chức thực hiện. Tổng Thư ký nhận nhiệm vụ từ Thị trưởng, tiến hành thu thập, xử lý và tổng hợp thông tin từ các phòng chuyên môn và công dân qua bộ

máy văn phòng hành chính để điều hành hoạt động hành chính và dịch vụ công trên địa bàn. Hoạt động của văn phòng hành chính địa phương Đan Mạch hiện được tin học hoá từ tiếp nhận giấy tờ đến thông tin hành chính trên mạng. Công tác quản lý công trong hệ thống chính quyền địa phương hầu như được “số hoá”. Công dân giao tiếp với chính quyền, hoặc các cơ quan chính quyền giao tiếp với nhau đều có thể thực hiện qua mạng. Thước đo hiệu quả điều hành hành chính là sự thoả mãn những yêu cầu dịch vụ của người dân với những nguồn lực cho phép. Hội đồng địa phương sẽ theo dõi, kiểm tra và đánh giá về hoạt động hành chính địa phương trên cơ sở các mục tiêu dự kiến và sử dụng nguồn lực đóng góp của dân. Các hoạt động dịch vụ công của chính quyền địa phương Đan Mạch đều có tư nhân tham gia thực hiện, nhưng nguồn chi trả cho dịch vụ này không phải là người dân mà do ngân sách địa phương đảm nhận. Ví dụ, hiện ở Đan Mạch có 3 bệnh viện tư nhân và các phòng mạch riêng của bác sĩ đều được nhận lương từ ngân sách.

Để có điều kiện phối hợp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, các chính quyền địa phương Đan Mạch đã khởi xướng thành lập Hiệp hội Chính quyền địa phương. Hiệp hội này ra đời từ năm 1867 với tên gọi là Hiệp hội Các thành phố, và đến năm 1950 mở rộng cho các thành viên là chính quyền cơ sở trên cả nước. Với sứ mệnh chăm sóc và bảo vệ quyền lợi của chính quyền địa

phương, Hiệp hội có chức năng làm đại diện thương thuyết với Chính phủ về những yêu cầu chính đáng của chính quyền và công dân địa phương, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chính quyền địa phương, cung cấp những thông tin có liên quan đến chính quyền địa phương, tiếp ứng các dịch vụ để giải quyết những vấn đề hàng ngày của chính quyền địa phương, tư vấn cho chính quyền trong giao tiếp với các đối tác. Kết quả đóng góp của Hiệp hội là rất thiết thực và lớn lao nên hầu hết các chính quyền địa phương đều tự nguyện gia nhập Hiệp hội (273/275 tổ chức chính quyền địa phương) để được chăm sóc và bảo vệ.

Nguồn lực hoạt động của chính quyền địa phương được thu từ thuế của dân cư trên địa bàn là chính, bao gồm: thuế thu nhập cá nhân, thuế đất, thuế tài sản, thuế thu nhập doanh nghiệp. Trong đó mức thu thuế thu nhập cá nhân và thuế đất do Hội đồng quyết định tùy vào yêu cầu nhiệm vụ hàng năm trên cơ sở khung thuế của Nhà nước, còn thuế tài sản và thuế thu nhập doanh nghiệp do Luật Thuế Nhà nước qui định. Ngoài ra chính quyền địa phương còn thu từ khoản hỗ trợ của Chính phủ, thu phí dịch vụ và các phí khác theo qui định, nếu thiếu được quyền đi vay của các tổ chức, các nhân nhưng phải trả nợ trong nhiệm kỳ của Hội đồng. Hàng năm Hiệp hội chính quyền địa phương đều thương thuyết với Chính phủ, Bộ Tài chính và các thành viên để điều chuyển thuế từ nơi cao

đến nơi thấp và hỗ trợ tài chính cho các địa phương khó khăn.

3. Xu hướng cải cách chính quyền địa phương Đan Mạch

Nhìn một cách tổng thể thì thấy hệ thống chính quyền địa phương Đan Mạch khá hoàn hảo về cả tổ chức và cơ chế hoạt động trong điều kiện nền kinh tế thị trường hội nhập. Mặc dù hệ thống này tồn tại và hoạt động theo nguyên tắc dân chủ tự quản, nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu quản lý và dịch vụ công của chính quyền dưới sự điều hành thống nhất của Chính phủ. Giữa các chính quyền vẫn có sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ một cách ổn định và hiệu quả, đời sống kinh tế-xã hội không ngừng được cải thiện v.v.

Tuy nhiên để đáp ứng tốt hơn nhu cầu vật chất và tinh thần của nhân dân, giúp người dân có được những dịch vụ công tiện lợi và hiệu quả hơn, chính quyền địa phương Đan Mạch vẫn phải tiếp tục đổi mới theo hướng tăng cường cả về qui mô và trình độ. Cuộc cải cách này đã, đang và sẽ diễn ra theo lộ trình sau: Tháng 10/2002 Quốc hội Đan Mạch đã quyết định thành lập một Ủy ban Nghiên cứu về cải cách chính quyền địa phương. Tháng 01/2004 Ủy ban này gửi Chính phủ một bản báo cáo về chương trình, nội dung cải cách chính quyền địa phương. Bản báo cáo đề cập đến mục tiêu quản lý phát triển bền vững của các chính quyền địa phương trong tương lai và sự cần thiết phải

phương, Hiệp hội có chức năng làm đại diện thương thuyết với Chính phủ về những yêu cầu chính đáng của chính quyền và công dân địa phương, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chính quyền địa phương, cung cấp những thông tin có liên quan đến chính quyền địa phương, tiếp ứng các dịch vụ để giải quyết những vấn đề hàng ngày của chính quyền địa phương, tư vấn cho chính quyền trong giao tiếp với các đối tác. Kết quả đóng góp của Hiệp hội là rất thiết thực và lớn lao nên hầu hết các chính quyền địa phương đều tự nguyện gia nhập Hiệp hội (273/275 tổ chức chính quyền địa phương) để được chăm sóc và bảo vệ.

Nguồn lực hoạt động của chính quyền địa phương được thu từ thuế của dân cư trên địa bàn là chính, bao gồm: thuế thu nhập cá nhân, thuế đất, thuế tài sản, thuế thu nhập doanh nghiệp. Trong đó mức thu thuế thu nhập cá nhân và thuế đất do Hội đồng quyết định tùy vào yêu cầu nhiệm vụ hàng năm trên cơ sở khung thuế của Nhà nước, còn thuế tài sản và thuế thu nhập doanh nghiệp do Luật Thuế Nhà nước qui định. Ngoài ra chính quyền địa phương còn thu từ khoản hỗ trợ của Chính phủ, thu phí dịch vụ và các phí khác theo qui định, nếu thiếu được quyền đi vay của các tổ chức, các nhân nhưng phải trả nợ trong nhiệm kỳ của Hội đồng. Hàng năm Hiệp hội chính quyền địa phương đều thương thuyết với Chính phủ, Bộ Tài chính và các thành viên để điều chuyển thuế từ nơi cao

đến nơi thấp và hỗ trợ tài chính cho các địa phương khó khăn.

3. Xu hướng cải cách chính quyền địa phương Đan Mạch

Nhìn một cách tổng thể thì thấy hệ thống chính quyền địa phương Đan Mạch khá hoàn hảo về cả tổ chức và cơ chế hoạt động trong điều kiện nền kinh tế thị trường hội nhập. Mặc dù hệ thống này tồn tại và hoạt động theo nguyên tắc dân chủ tự quản, nhưng vẫn đảm bảo mục tiêu quản lý và dịch vụ công của chính quyền dưới sự điều hành thống nhất của Chính phủ. Giữa các chính quyền vẫn có sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ một cách ổn định và hiệu quả, đời sống kinh tế-xã hội không ngừng được cải thiện v.v.

Tuy nhiên để đáp ứng tốt hơn nhu cầu vật chất và tinh thần của nhân dân, giúp người dân có được những dịch vụ công tiện lợi và hiệu quả hơn, chính quyền địa phương Đan Mạch vẫn phải tiếp tục đổi mới theo hướng tăng cường cả về qui mô và trình độ. Cuộc cải cách này đã, đang và sẽ diễn ra theo lộ trình sau: Tháng 10/2002 Quốc hội Đan Mạch đã quyết định thành lập một Ủy ban Nghiên cứu về cải cách chính quyền địa phương. Tháng 01/2004 Ủy ban này gửi Chính phủ một bản báo cáo về chương trình, nội dung cải cách chính quyền địa phương. Bản báo cáo đề cập đến mục tiêu quản lý phát triển bền vững của các chính quyền địa phương trong tương lai và sự cần thiết phải

tập trung nguồn lực để xây dựng chính quyền phúc lợi nhằm đáp ứng mọi nhu cầu về thể chất và tinh thần của người dân ngày càng tiện lợi và hiệu quả. Để làm được việc này cần thiết phải sáp nhập các chính quyền địa phương với nhau trên cơ sở tự nguyện với số lượng dự kiến là 100 đơn vị chính quyền cơ sở, 5 đơn vị chính quyền vùng. Bởi vậy bản đồ hành chính Đan Mạch sẽ có những thay đổi cơ bản vào năm 2006.

Tháng 6/2004, Chính phủ và đảng đối lập đã thảo luận bản báo cáo của Ủy ban Nghiên cứu và đã thống nhất những quan điểm chính về cuộc cải cách trong tương lai. Hai bên đã có tờ trình Quốc hội về việc ban hành đạo luật mới về cải cách chính quyền địa phương và dự kiến tháng 01/2005 sẽ có một luật mới về chính quyền địa phương. Tháng 11/2005 sẽ có cuộc bầu cử Hội đồng các chính quyền cơ sở (Municipality) để thiết lập hệ thống chính trị mới ở các địa phương. Và tháng 01/2007 sẽ áp dụng chính thức các nội dung cải cách vào chính quyền địa phương theo 4 nội dung lớn: Cải cách nhưng phải giữ lại được những gì chính quyền địa phương đã làm tốt; Cấp vùng cần làm những việc lớn hơn hiện tại; Chính quyền cơ sở cần được giao thêm nhiệm vụ từ cấp trên; Nhà nước chỉ kiểm soát, theo dõi để chính quyền địa phương thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Sự thay đổi của chính quyền địa phương như vậy sẽ kéo theo hàng loạt biến đổi về thể chế, tổ chức, nhân sự và các nguồn

lực trong nền hành chính nhà nước để Đan Mạch tham gia có hiệu quả hơn vào tiến trình hội nhập quốc tế.

4. Những kinh nghiệm rút ra từ việc nghiên cứu chính quyền địa phương Đan Mạch

Tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương Đan Mạch trên đây có thể là bài học thực tế cho tiến trình cải cách hành chính nước ta trong giai đoạn phát triển mới. Chúng tôi cho rằng, có thể đúc rút thành một số bài học như sau:

- Xây dựng chính quyền địa phương phải thực sự là của dân, do dân và vì dân. Muốn vậy, từ bộ máy chính quyền cũng cần được điều chỉnh theo hướng Hội đồng Nhân dân phải thật sự phát huy vai trò chính trị của mình trong quản lý nhà nước. Các ban của Hội đồng phải thường xuyên theo dõi hoạt động của cơ quan hành chính tương ứng trên cơ sở mục tiêu kế hoạch và nguồn lực tài chính sử dụng. Kết quả hoạt động của bộ máy hành chính cũng là kết quả hoạt động của hội đồng địa phương. Đồng thời chính quyền địa phương phải tập trung bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của tổ chức và công dân, quan tâm thực hiện có kết quả các dịch vụ công trên địa bàn theo chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Giao chính quyền cấp tỉnh quản lý nhân sự thuộc biên chế trong một số khâu hay lĩnh vực thực hiện nhiệm vụ quản lý công quyền, còn các nhân sự khác do các cấp

chính quyền tuyển chọn theo phương thức hợp đồng. Chính quyền cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý, sử dụng và điều tiết ngân sách giữa các đơn vị trên địa bàn cho phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Nếu thiếu hụt ngân sách, chính quyền tỉnh có thể huy động từ các nguồn hợp pháp trên địa bàn, nhưng phải có trách nhiệm thanh toán trong nhiệm kỳ. Chính quyền các cấp thực hiện chi trả phí dịch vụ công trên địa bàn theo phân cấp.

- Cần phân cấp mạnh hơn cho chính quyền cơ sở thực hiện những dịch vụ công có liên quan trực tiếp đến đời sống dân cư như nhà trẻ, mẫu giáo và giáo dục tiểu học (đây là bậc học đã được xã hội hoá hoàn toàn), văn hoá thể thao quần chúng, chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân, thu xử lý rác thải, nước thải, quản lý xây dựng nhà ở dân cư, giao thông- thuỷ lợi nội vùng, quản lý sản xuất kinh tế hộ và liên hộ, hợp tác xã, thu thuế thu nhập, đất đai và bất động sản.

- Cần nghiên cứu điều chỉnh qui mô kinh tế-xã hội của các cấp chính quyền, nhất là chính quyền cơ sở nước ta cho phù hợp với xu thế phát triển chung. Theo chúng tôi, qui mô các xã, phường, thị trấn hiện nay là quá nhỏ, không tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai thác các nguồn lực tại chỗ vào phát triển. Sự liên kết giữa các địa phương nước ta đã diễn ra mạnh mẽ trong mọi lĩnh vực hoạt

động từ cuối thế kỷ 20, nhưng qui mô các địa phương lại quá nhỏ nên dẫn đến hiện tượng cát cứ, kiềm chế lẫn nhau trong phát triển. Hiện nay, để cạnh tranh thắng lợi trong nền kinh tế thị trường, các địa phương lại thiếu sức mạnh. Do qui mô nhỏ nên chi phí cho quản lý công và các dịch vụ công đều cao hơn so với tư nhân, nên càng làm giảm uy tín của các cấp chính quyền. v.v.

- Cần sớm xác định công việc cần làm cho mỗi cấp chính quyền để tránh sự trùng chéo, đùn đẩy cho nhau theo hướng mỗi việc chỉ do một cấp thực hiện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Factsheet Denmark: Mass Media*, February 2001 (Published by Royal Danish Ministry of Foreign Affairs).
2. Cram, Laura, Desmond Dinan and Neil Nugent, *Development in the Europe Union*,; New York, St.Martin's Press, 1999.
3. Hix, Simon, *The political system of the European Union*, New York: St.Martin's Press, 1999.
4. John Mc Cormick, *Understanding the European Union: A concise introduction*, Macmillan Press Ltd, 1999.
5. <http://europa.eu.int/denmark/>